

1. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

❖ Tạm nộp thuế TNDN trong năm

Nghị định 91/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30 tháng 10 năm 2022 về chính sách thuế TNDN. Cụ thể như sau:

Tổng số thuế TNDN đã tạm nộp của 04 quý không được thấp hơn 80% số thuế TNDN phải nộp theo quyết toán năm. Trường hợp người nộp thuế nộp thiếu so với số thuế phải tạm nộp 04 quý thì phải nộp tiền chậm nộp tính trên số thuế nộp thiếu kể từ ngày tiếp sau ngày cuối cùng của thời hạn tạm nộp thuế TNDN quý 04 đến ngày liền kề trước ngày nộp số thuế còn thiếu vào ngân sách nhà nước theo quy định sửa đổi.

Trường hợp doanh nghiệp đã bị cơ quan thanh tra, kiểm tra thuế tính tiền chậm nộp do số thuế tạm nộp 03 quý đầu thấp hơn 75% quyết toán và khi áp dụng lại theo tỷ lệ tạm nộp 04 quý không thấp hơn 80% quyết toán làm giảm số tiền chậm nộp thì được nộp Mẫu số 01/GTCN tại phụ lục ban hành kèm Nghị định này để yêu cầu cơ quan thuế tính giảm tiền chậm nộp.

❖ Chính sách thuế TNDN với chi phí làm thị thực cho Người lao động nước ngoài

Công văn số 49303/CTHN-TTHT của Cục Thuế Hà Nội ban hành ngày 12 tháng 10 năm 2022 về chính sách thuế TNDN đối với chi phí làm thị thực cho người lao động nước ngoài. Cụ thể như sau:

Trường hợp Công ty chi tiền dịch vụ hỗ trợ cho người lao động nước ngoài gia hạn, làm mới thị thực (visa) để đủ điều kiện làm việc tại Việt Nam, và nếu khoản chi này mang tính chất phúc lợi cho người lao động thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN nếu tổng chi có tính chất phúc lợi không quá 01 tháng lương bình quân thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư 25/2018/TT-BTC và đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015.

2. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

❖ Bổ sung trường hợp không phải nộp hồ sơ khai thuế

Nghị định 91/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30 tháng 10 năm 2022 bổ sung trường hợp không phải nộp hồ sơ khai thuế. Cụ thể như sau:

Người khai thuế TNCN là tổ chức, cá nhân trả thu nhập thuộc trường hợp khai thuế TNCN theo tháng, quý mà trong tháng quý đó **không phát sinh việc khấu trừ thuế TNCN** của đối tượng nhận thu nhập thì người nộp thuế không phải nộp hồ sơ khai thuế.

3. THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG

❖ Thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ môi giới thực hiện trong Khu chế xuất

Công văn số 46742/CTHN-TTHT của Cục thuế Hà Nội ban hành ngày 23 tháng 09 năm 2022 về thuế suất thuế GTGT đối với dịch vụ môi giới thực hiện trong Khu chế xuất. Cụ thể như sau:

- Trường hợp công ty cung cấp dịch vụ môi giới tại Việt Nam cho khách hàng thuộc khu chế xuất tại Việt Nam, dịch vụ môi giới được thực hiện và tiêu dùng trong khu chế xuất (dịch vụ xuất khẩu), có đầy đủ hợp đồng và chứng từ thanh toán tiền dịch vụ xuất khẩu qua ngân hàng theo quy định; công ty thực hiện lập hóa đơn GTGT với thuế suất thuế GTGT là 0%.
- Trường hợp công ty cung cấp dịch vụ môi giới cho khách hàng nội địa và công ty nước ngoài được thực hiện và tiêu dùng tại Việt Nam, công ty lập hóa đơn GTGT với thuế suất thuế GTGT là 10%.

4. HÓA ĐƠN

❖ Thay thế mẫu thông báo về việc ngừng sử dụng hóa đơn

Nghị định 91/2022/NĐ-CP của Chính phủ ban hành ngày 30 tháng 10 năm 2022 thay thế mẫu Thông báo về việc ngừng sử dụng hóa đơn. Cụ thể như sau:

Thông báo về việc ngừng sử dụng hóa đơn theo Mẫu số 04-1/CC ban hành kèm theo Nghị định 91/2022/NĐ-CP thay thế Mẫu số 04-1/CC tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 126/2020/NĐ-CP.

5. QUẢN LÝ NGOẠI HỐI ĐỐI VỚI VIỆC VAY, TRẢ NỢ NƯỚC NGOÀI CỦA DOANH NGHIỆP

❖ Báo cáo tình hình thực hiện khoản vay ngắn, trung và dài hạn

Thông tư 12/2022/TT-NHNN của Ngân hàng nhà nước ban hành ngày 30 tháng 09 năm 2022 về tình hình vay, trả nợ nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh của doanh nghiệp. Trong đó có quy định:

Định kỳ hàng tháng, **chậm nhất vào ngày 05 của tháng tiếp theo** kỳ báo cáo, bên đi vay phải báo cáo trực tuyến tình hình thực hiện các khoản vay ngắn, trung và dài hạn tại Trang điện tử.

Trường hợp Trang điện tử gặp lỗi kỹ thuật không thể gửi được báo cáo, bên đi vay gửi báo cáo bằng văn bản theo mẫu tại Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư này.

6. LAO ĐỘNG

❖ Thực hiện báo cáo tình hình sử dụng lao động

Ngày 14 tháng 11 năm 2022, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội TPHCM đã ban hành Công văn số 33629/SLĐTĐTBXH-VLATLĐ về việc thực hiện Điều 4 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 về báo cáo tình hình sử dụng lao động. Cụ thể như sau:

Các doanh nghiệp có trụ sở, địa điểm hoạt động trên địa bàn TP. HCM sẽ phải nộp Báo cáo tình hình sử dụng lao động năm 2022 (theo mẫu đính kèm) **trước ngày 05/12/2022**.

Báo cáo gửi trực tuyến bao gồm các thông tin chung, bản chụp báo cáo có ký tên, đóng dấu đỏ (dạng tập tin *.pdf) và bản mềm (dạng tập tin Excel: *.xls, *.xlsx). Hình thức nộp Báo cáo có thể lựa chọn một trong hai hình thức sau:

- Nộp tại Cổng dịch vụ công Quốc gia (địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>), chọn "Thu tục liên thông đăng ký điều chỉnh đóng BHXH và báo cáo tình hình sử dụng lao động".

- Nộp cho Sở Lao động TB&XH qua đường link <https://forms.gle/JqHU5UoqVz5rXNc77> hoặc quét mã QR đính kèm Công văn này để nộp.

❖ Báo cáo tình hình sử dụng lao động nước ngoài năm 2022 phải nộp trước 6/1/2023

Công văn số 34158/SLĐTĐTBXH-ATLĐ ngày 18/11/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội TP. HCM về việc thực hiện báo cáo tình hình sử dụng lao động nước ngoài năm 2022.

Các doanh nghiệp có sử dụng lao động người nước ngoài trong năm 2022 sẽ phải nộp Báo cáo tình hình sử dụng lao động nước ngoài theo **Mẫu số 07/PLI** ban hành kèm Nghị định 152/2020/NĐ-CP, thời hạn nộp từ ngày 15/12/2022 - 05/01/2023.

Số liệu kỳ báo cáo bao gồm số liệu lao động nước ngoài tổng hợp từ ngày 15/12/2021 đến 14/12/2022.

Hình thức nộp Báo cáo:

- Truy cập vào link Google Form <https://forms.gle/kNqRgsH42Vu4evwj8>

- Hoặc quét mã QR Code đính kèm để truy cập link nộp Báo cáo và gửi trực tuyến đến Sở Lao động TB&XH, bao gồm số liệu lao động nước ngoài và bản chụp Báo cáo có ký tên, đóng dấu đỏ (tập tin PDF).

Ký hiệu viết tắt

| | |
|-----------------------------------|---------------------------------|
| BTC | TNDN |
| Bộ Tài Chính | Thu Nhập Doanh Nghiệp |
| TCT | TNCN |
| Tổng Cục Thuế | Thu Nhập Cá Nhân |
| BLĐTBXH | GTGT |
| Bộ Lao Động Thương Binh và Xã Hội | Giá Trị Gia Tăng |
| NĐ-CP | BHXH - BHYT |
| Nghị Định – Chính Phủ | Bảo hiểm xã hội - Bảo hiểm y tế |
| TT | HĐLĐ |
| Thông tư | Hợp đồng lao động |

Liên hệ:**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH**

Phòng 603, Lầu 6, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu
Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2

Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

tran.mai.tuong.vy@kmc.vn

Nguyễn Văn Mùi

nguyen.van.mui@kmc.vn

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

le.quoc.duy@kmc.vn

Nguyễn Thị Thảo Uyên

nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn

Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.